

Số: 13 /QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ DOANH NGHIỆP LỚN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 09 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TCT ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn;

Căn cứ Thông báo kết quả kiểm toán tại Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP số 990/TB-KTNN ngày 16/11/2022 của Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về thuế số...../BB-VPHC lập ngày...tháng...năm 2022 giữa Phòng Quản lý thuế số 3 – Cục Thuế doanh nghiệp lớn và Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý thuế số 3 - Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Đường Lê Hồng Phong, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Mã số thuế: 1800590430

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800590430 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp: đăng ký lần đầu ngày 13/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/07/2021.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Hoàng Vũ Giới tính: Nam
Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp nhưng các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

3. Quy định tại:

Điểm a Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử lý về thuế và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử lý về thuế:

Phạt 20% số tiền thuế khai thiếu do có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp, số tiền 567.865.933 đồng (*Năm trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi ba đồng*) căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

b) Hình thức xử lý về thuế bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Đơn vị đã nộp số tiền thuế tăng thêm vào NSNN theo kiến nghị của KTNN số tiền 2.839.329.664 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Trương Hoàng Vũ là đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP phải nộp số tiền 567.865.933 đồng (tiểu mục 4254) vào tài khoản số 7111 tại VP KBNN thành phố Cần Thơ, đơn vị thụ hưởng: Cục Thuế doanh nghiệp lớn trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Văn phòng Kho bạc Nhà nước thành phố Cần Thơ để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Quản lý thuế số 3 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn để biết và phối hợp thực hiện. / ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục TTKT (để biết);
- Phòng KK-KKT, THNV;
- Lưu: VT, QLT3 (2b). 2/19



CỤC TRƯỞNG
[Handwritten Signature]
Nguyễn Bằng Thắng